TOÀ ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ ĐÔNG TRIỀU** **TỈNH QUẢNG NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 34/2023/QĐST-HNGĐ	*Đông Triều*, ngày 13 tháng 3 năm 2023.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 21/2023/TLST-HNGĐ ngày 08 tháng 02 năm 2023, giữa:

Nguyên đơn: Chị Mai Thị Trang L, sinh năm 1988.

Địa chỉ: phố Quang Trung 3, phường Đ, thành phố Th, tỉnh Thanh H.

Bị đơn: Anh Đỗ Đăng D, sinh năm 1985.

Địa chỉ: khu Trạo H, phường Đức Ch, thị xã Đông Tr, tỉnh Quảng N.

Căn cứ vào Điều 212 và 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình.

Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 24; khoản 7 Điều 26; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 03 tháng 3 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Mai Thị Trang L và anh Đỗ Đăng D.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1/ Về quan hệ hôn nhân: Chị Mai Thị Trang L và anh Đỗ Đăng D cùng thoả thuận thống nhất thuận tình ly hôn.

2.2/ Về con chung: Chị Mai Thị Trang L và anh Đỗ Đăng D có 02 con chung là Đỗ Tấn M, sinh ngày 27/11/2015 và Đỗ Minh Qu, sinh ngày 18/7/2018. Chị L và anh D thỏa thuận về việc nuôi con chung như sau:

Chị Mai Thị Trang L được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đỗ Minh Qu, sinh ngày 18/7/2018, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con chung thành

niên (đủ 18 tuổi). Anh Đỗ Đăng D được trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng con chung là Đỗ Tấn M, sinh ngày 27/11/2015, kể từ tháng 3/2023 cho đến khi con chung thành niên (đủ 18 tuổi).

Chị Mai Thị Trang L và anh Đỗ Đăng D không phải cấp dưỡng nuôi con chung; chị L và anh D có quyền qua lại, thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

2.3/ Về tài sản chung: Các đương sự không yêu cầu Toà án giải quyết.

2.4/ Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Mai Thị Trang L tự nguyện chịu 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí số 0009887 ngày 08 tháng 02 năm 2023 của Chi cục thi hành án dân sự thị xã Đông Triều, tỉnh Quảng Ninh. Chị L được hoàn trả số tiền 150.000đ (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự ly hôn sơ thẩm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự./.

Nơi nhận
- Đương sự;
- VKSND thị xã Đông Triều;
- UBND phường Mạo Khê, thị xã Đông Triều (nơi đăng ký kết hôn);
- Chi cục THADS thị xã Đông Triều;
- TAND tỉnh Quảng Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Vi Thanh Hà